TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2024/DS-ST
Ngày 17-9-2024
"V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Liêm

Bà Trần Thị Min

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa*:** Ông Trịnh Tùng Kháng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 303/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1978 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thu C, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 6 năm 2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc D trình bày:

Vào ngày 13/4/2022 bà Nguyễn Thu C có vay của bà số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), thời hạn vay là 06 tháng, lãi suất hai bên thoả thuận là 20%/năm. Khi vay thì giữa bà và bà C có làm giấy vay tiền đề ngày 13/4/2022 có sự chứng kiến của Trưởng ấp Công Trung là ông Trần Hùng Phước. Đến thời hạn hai bên thoả thuận nhưng bà C không thực hiện, sau đó bà C có làm cam kết mỗi tháng bà C sẽ trả cho bà 1.000.000 đồng, vào ngày mùng 3 âm lịch hàng tháng tính từ ngày 18/12/2022 đến khi đủ số tiền vốn 30.000.000 đồng, bà không tính lãi cho bà C. Tuy nhiên, sau khi thoả thuận bà C vẫn không thực hiện. Khi vay thì ông Nguyễn Văn Tr là chồng của bà C biết nhưng không có ký tên, khi vay bà C nói là để xoay sở trong gia đình. Tại đơn khởi kiện bà yêu cầu bà Nguyễn Thu C và ông Nguyễn Văn Tr có nghĩa vụ liên đới trả cho bà số tiền vay vốn là 30.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Tuy nhiên, hôm nay tại phiên tòa bà rút lại yêu cầu khởi kiện đối với ông Tr về việc buộc ông Tr có nghĩa vụ liên đới trả nợ.

Đối với bà Nguyễn Thu C và ông Nguyễn Văn Tr, Tòa án đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Tòa án cũng đã triệu tập bà C và ông Tr để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng bà C và ông Tr đều vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc D đối với bà Nguyễn Thu C. Buộc bà Nguyễn Thu C có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Ngọc D số tiền vay vốn là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), bà D không yêu cầu tính lãi nên không đặt ra xem xét. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc D đối với ông Nguyễn Văn Tr về việc buộc ông Tr có nghĩa vụ liên đới trả nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Nguyễn Thu C phải chịu theo quy định của pháp luật.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc D với bị đơn bà Nguyễn Thu C là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa

án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Nguyễn Thu C có địa chỉ tại Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập bà Nguyễn Thu C và ông Nguyễn Văn Tr hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng bà C và ông Tr vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với bà C và ông Tr theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án: Bà Nguyễn Ngọc D yêu cầu bà Nguyễn Thu C trả cho bà D số tiền vay vốn là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình giải quyết vụ án bà D có cung cấp cho Tòa án Giấy vay tiền đề ngày 13/4/2024 với nội dung "*...Bà Nguyễn Ngọc D cho bà Nguyễn Thu C vay số tiền 30.000.000 đ (Ba mươi triệu đồng), thời gian là sáu tháng kể từ ngày 13/4/2022 đến ngày 13/9/2022 nhằm tháng 9/2022 âl, lãi suất hai bên thoả thuận. Về phần lãi thì vào ngày 13 âl hàng tháng bà C sẽ đưa đủ cho bà D",* cuối văn bản có chữ ký của bà Nguyễn Thu C và người chứng kiến là ông Trần Hùng Phước. Tại biên bản xác minh ngày 25/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước ông Trần Hùng Phước cũng xác nhận chữ ký ở phần người chứng kiến trong giấy vay tiền là của ông PH, đồng thời ông PH cũng xác định bà C có vay tiền của bà D và chữ ký trong giấy vay tiền là của bà C, ông PH có chứng kiến bà C ký tên vào trong giấy vay tiền. Từ đó, cho thấy việc bà C vay tiền của bà D là thực tế có xảy ra nên bà D yêu cầu bà C trả lại số tiền đã vay 30.000.000 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tại đơn khởi kiện bà Nguyễn Ngọc D yêu cầu ông Nguyễn Văn Tr có nghĩa vụ liên đới trả nợ cùng với bà Nguyễn Thu C. Tuy nhiên, tại phiên tòa bà D rút lại yêu cầu đối với ông Tr, vì bà D không chứng minh được ông Tr thống nhất cùng bà C vay tiền và không chứng minh được mục đích bà C vay tiền để sử dụng vào nhu cầu thiết yếu của gia đình. Hội đồng xét xử nhận thấy, việc rút lại yêu cầu đối với ông Tr là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu của bà D về việc buộc ông Nguyễn Văn Tr có nghĩa vụ liên đới trả nợ cùng với bà C.

[4] Về lãi suất: Bà Nguyễn Ngọc D không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tại phiên toà là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự có giá ngạch: Buộc bà Nguyễn Thu C phải chịu 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), theo quy định tại Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc D đối với bà Nguyễn Thu C.

Buộc bà Nguyễn Thu C có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Ngọc D số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bà D có đơn yêu cầu thi hành án, bà C không thi hành khoản tiền nêu trên thì bà C phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[2] Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc D đối với ông Nguyễn Văn Tr về việc buộc ông Tr có nghĩa vụ liên đới trả nợ cùng bà Nguyễn Thu C.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Nguyễn Thu C phải chịu 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Bà Nguyễn Ngọc D không phải chịu án phí, bà D có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013359 ngày 19/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bà Nguyễn Ngọc D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thu C và ông Nguyễn Văn Tr

có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ